TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:24/2018/HSST
Ngày: 25/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đồng Văn Quân

2. Bà Hà Thị Hồng Phúc

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên toà:* bà Hà Thị Thanh Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 430/2017/HSST ngày 15/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 496;2017/HSST-QĐ ngày 08/12/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Tr; tên gọi khác: không; sinh ngày 04/6/1997; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Tổ 49, phường H, thành phố Thái Nguyên; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: anh Nguyễn Duy Ph, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 49 phường H, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị H ,sinh năm 1967

Địa chỉ: Tổ 49, phường H, thành phố Thái Nguyên (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/6/2017, Nguyễn Văn Tr đến nhà anh Nguyễn Đức A, sinh năm 1997, trú tại tổ 49, phường H, thành phố Thái Nguyên chơi, sau đó, Tr cùng Đức A ngủ lại nhà Nguyễn Đức A. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi Tr ngủ dậy không thấy Đức A đâu, thấy cửa phòng bị khóa nên Tr tiếp tục ngủ. Đến khoảng 18 giờ

30 phút cùng ngày, Tr không thấy Đức A về, Tr trèo qua bờ tường ngăn giữa hai phòng sang phòng khách nhà Đức A. Lúc này trong phòng khách không có ai, anh Nguyễn Duy Ph là anh trai Đức A đang ở dưới bếp. Tr nhìn thấy trên giường trong phòng khách có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F 1S màu vàng, đang cắm dây sạc. Do không có tiền để chuộc chiếc xe mô tô Tr, đang cắm ở quán Internet nên Tr đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. Tr tiến lại gần vị trí chiếc điện thoại, dùng tay rút dây sạc điện thoại ra, cho điện thoại vào túi quần trước bên phải đang mặc rồi đi ra khỏi nhà anh Ph. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày Tr sang nhà bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976, trú tại tổ 49, phường H, thành phố Thái Nguyên, thì gặp anh Hoàng Văn V, sinh năm 1997, trú quán: Đèo Nứa, Ph, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Tr nhờ V chở Tr lên chợ Dốc Hanh để bán điện thoại. Khi V đèo Tr đến gần đèn xanh, đèn đỏ chợ Dốc Hanh thì Tr bảo V đi về, Tr đi đến quán điện thoại của anh Phạm Văn D, sinh năm 1989, tại tổ 17 phường H, thành phố Thái Nguyên, bán chiếc điện thoại trên cho anh D lấy 2.500.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá số 246/HĐĐGTS ngày 28/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên, kết luận: Giá trị chiếc điện thoại di động OPPO F1S, màu vàng, có số IMEI 1: 863897036637010, IMEI 2: 863897036637002, đã qua sử dụng là: 4.700.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màu vàng, đã qua sử dụng, không thu hồi được. Ngày 24/7/2017 bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của Tr đã mua 01 chiếc điện thoại OPPO F1S, màu vàng mới trả cho anh Nguyễn Duy Ph. Anh Ph không có yêu cầu gì khác đối với Tr

Tại bản cáo trạng số 443/KSĐT - KT, ngày 14/11/2017, VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn Tr về tội “Trộm cắp tài sản “ theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Tr khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 443/KSĐT-KT ngày 14/11/2017, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản";

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm b, h, i, s, khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn Tr từ 6 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn Tr đều thừa nhận, ngày 22/6/2017 bị cáo đã lấy trộm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S của anh Nguyễn Duy Ph. Theo Kết luận định giá, chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp trị giá 4.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ Luật hình sự. Bản cáo trạng số 443/KSĐT-KT ngày 14/11/2017của VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn Tr về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ Luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội đã vận động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy, bị cáo có nhân thân tốt, tuổi đời còn trẻ, nhất thời phạm tội, quá trình điều tra khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương. Xét thấy, không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ bị cáo đã mua chiếc điện thoại mới bồi thường cho người bị hại, không có ý kiến đề nghị bị cáo phải hoàn trả; Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị nào khác, nên không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

- Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản"

1/ Xử phạt Nguyễn Văn Tr 6 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Tr cho UBND phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2/ Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo

3/ *Về trách nhiệm dân sự:* không xem xét.

4/ *Về án phí:* buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu